

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/DS-ST

Ngày 04/5/2022

“V/v: *Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:* Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần B (tên viết tắt: BacAbank); địa chỉ: 117 Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái H- Tổng giám đốc, vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thái H: Ông Cao Lưu B –Giám Đốc BacAbank, Chi nhánh Vĩnh Phúc (Theo văn bản ủy quyền số 427/QĐ-BacAbank ngày 12/9/2016), vắng mặt;

Người được ủy quyền lại của ông Cao Lưu B: Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1983 – Trưởng phòng Thẩm định và ông Kiều Ngọc Q, sinh năm 1990– Chuyên viên QHKH (Theo văn bản ủy quyền số 17.11/2021/UQ-GĐ ngày 17/11/2021), có mặt;

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1976, (vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, (vắng mặt)

Đều cư trú: thôn M, xã T, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2021 và các lời khai tiếp theo, đại diện nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP B (tên viết tắt: BacAbank) ký hợp đồng tín dụng số: 530/2019/HĐTD- BacAbank ngày 29/11/2019 với ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị H, số tiền vay 715.000.000 đồng (*Bảy trăm mười lăm triệu đồng*); thời hạn vay là 48 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên; lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 11.2%/năm, lãi suất áp dụng tại thời điểm hiện nay là 10%/năm, được điều chỉnh 3 tháng/lần trên mỗi kế ước nhận nợ. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, được áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn và lãi suất chậm trả là 10%/năm được tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với số ngày thực tế chậm trả lãi; mục đích vay là mua ô tô tải; kỳ hạn thanh toán nợ gốc: 01 tháng/kỳ, trả vào ngày 25, mỗi kỳ trả 14.895.000đ, còn lại trả hết vào kỳ cuối + lãi trả đều vào ngày 25 hàng tháng, lãi tính trên dư nợ gốc thực tế.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng nêu trên, BacAbank đã giải ngân đầy đủ cho bên vay số tiền 715.000.000đ theo đúng cam kết thể hiện tại kế ước nhận nợ ngày 02/12/2019.

Để đảm bảo cho khoản vay của hợp đồng tín dụng, kế ước nhận nợ trên, ngày 29/11/2019, giữa BacAbank và ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H đã ký hợp đồng thế chấp xe ô tô số 530/2019/HĐTC.060 (Hợp đồng thế chấp có số công chứng 801-2019/HĐTC tại phòng công chứng Vĩnh Yên tỉnh Vĩnh Phúc và được đăng ký giao dịch tài sản bảo đảm tại: Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Hà Nội ngày 29/11/2019). Tài sản thế chấp là 01 xe ô tải, loại xe: Ô tô tải thùng đông lạnh, nhãn hiệu: HUYNDAI, số chỗ ngồi: 03 chỗ ngồi, màu sơn: trắng, số khung: RNJIA175HLJ05795, số máy: D4DBHJ654423, biển số: 88C-176.74, năm sản xuất: 2017, nước sản xuất: Việt Nam, trọng tải: 7500kg, giấy chứng nhận đăng ký xe số 051415 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 29/11/2019 mang tên Nguyễn Đình T, giá trị tài sản bảo đảm là 1.100.000.000đ, phạm vi nghĩa vụ được bảo đảm cho các khoản nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, các khoản phí và chi phí phát sinh khác liên quan theo Hợp đồng tín dụng số 530/2019/HĐTD- BacAbank ngày 29/11/2019.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, đến kỳ hạn trả nợ ngày 25/9/2021 ông T, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, BacAbank đã chuyển nợ quá hạn từ ngày BacAbank đối với kỳ vi phạm. BacAbank đã ra thông báo về việc thanh toán nợ quá hạn. Tuy nhiên, ông T, bà H vẫn không trả nợ đúng theo yêu cầu nên ngày 17/11/2021, BacAbank đã có khởi kiện ông T, bà H để yêu cầu thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày BacAbank có đơn khởi kiện đến nay, ông T, bà H đã trả thêm được cho BacAbank tổng số tiền là 60.000.000đ, cụ thể: ngày 04/5/2022, trả 60.000.000đ và được trừ vào nợ gốc. Tổng cộng từ thời điểm vay vốn cho đến nay (tính đến ngày 04/5/2022), ông T, bà H đã trả cho BacAbank được số tiền: 478.141.205đ, bao gồm: 372.795.000đ tiền gốc; 105.346.205đ tiền lãi.

Tổng số tiền ông T, bà H còn nợ lại BacAbank (tính đến ngày 04/5/2022) là: 372.559.043đ, trong đó: nợ gốc là 342.205.000đ, nợ lãi trong hạn là 23.978.149đ, nợ lãi quá hạn 6.375.894đ.

Nay BacAbank yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị H phải trả toàn bộ khoản gốc và lãi trên. Ngoài ra, BacAbank yêu cầu ông T, bà H còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 530/2019/HĐTD- BacAbank ngày 29/11/2019 kể từ ngày 05/5/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông T, bà H không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ, BacAbank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô tải theo hợp đồng thế chấp đã ký kết. Nếu sau khi phát mại các tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì ông T, bà H vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi hết nợ.

Bị đơn là ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa và quá trình giải quyết vụ án luôn vắng mặt, không có mặt để trình bày quan điểm và tham gia hòa giải tại Tòa án. Qua xác minh tại địa phương xã T và gia đình ông T, bà H là bà Trần Thị N (chị dâu của bà H và ông T) cho biết: Hiện tại ông T, bà H bận công việc làm ăn, không xác định được địa chỉ cụ thể nhưng vẫn thỉnh thoảng về nhà và vẫn có hộ khẩu thường trú, có đất, nhà tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh V; ông T, bà H không làm thủ tục cắt khẩu hoặc tạm trú, tạm vắng ở đâu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: đại diện nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng tổng số tiền tính đến hết ngày 04/5/2022 là 372.559.043đ, trong đó: nợ gốc là 342.205.000đ, nợ lãi trong hạn là 23.978.149đ, nợ lãi quá hạn 6.375.894đ và ông T, bà H phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 530/2019/HĐTD- BacAbank ngày 29/11/2019 kể từ ngày 05/5/2022 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông T, bà H không trả được nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp. Trường hợp tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ để trả nợ thì ông T, bà H vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi hết nợ.

Án phí dân sự và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: ông Thắng, bà Hồng phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngân hàng TMCP Bắc Á (viết tắt: BacAbank) có đơn khởi kiện ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H về hợp đồng tín dụng, mục đích vay là mua ô tô. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 29/11/2019, BacAbank và ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H có ký hợp đồng tín dụng và Ngân hàng có đơn khởi kiện về hợp đồng tín dụng. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Bộ luật dân sự năm 2015, Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ hợp lệ cho các đương sự. Tuy nhiên, bị đơn là ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay mặc dù Tòa án đã gửi giấy thông báo, triệu tập hợp lệ cho ông T, bà H biết. Tòa án đã trực tiếp xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, gặp trực tiếp người thân trong gia đình ông T, bà H, kết quả xác minh, làm việc xác định ông T, bà H vẫn còn hộ khẩu, đất, nhà tại thôn M, xã T, chưa cắt khẩu, ông T, bà H không làm thủ tục tạm vắng tại địa phương, hiện nay ông T, bà H đi làm ăn, chính quyền địa phương và gia đình ông T, bà H không biết địa chỉ chính xác.

Tại phiên tòa ông T, bà H vắng mặt, không có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã được Tòa án gửi giấy báo, giấy triệu tập hợp lệ, ông T, bà H vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 05/5/2017.

[4] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu bị đơn phải trả số tiền tính đến ngày 04/5/2022 là 372.559.043đ, trong đó: nợ gốc là 342.205.000đ, nợ lãi trong hạn là 23.978.149đ, nợ lãi quá hạn 6.375.894đ. Ngoài ra, BacAbank còn yêu cầu bị đơn tiếp tục trả nợ gốc, lãi phát sinh theo thỏa thuận giữa các bên đã ký kết tại Hợp đồng tín dụng ngày 29/11/2019, kể từ ngày 05/5/2022 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì yêu cầu Tòa án tuyên BacAbank có quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Nếu sau khi phát mại các tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì bị đơn vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi hết nợ.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hợp đồng tín dụng, kế ước nhận nợ và Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đúng quy định của pháp luật về hoạt động của Ngân hàng, đúng trình tự, thủ tục, cơ chế tín dụng hiện hành, đảm bảo quyền và nghĩa vụ giữa các bên, hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bên vay đã không thực hiện đúng các cam kết trong hợp đồng đã ký, không thực hiện nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi đúng thời hạn thỏa thuận, vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. BacAbank đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định, quy chế của Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Mặc dù quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa bị đơn là ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H vắng mặt, nhưng qua xem xét các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp thấy rằng: số tiền vay, thời gian vay và các thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng tín dụng, kế ước nhận nợ, hợp đồng thế chấp ngày 29/11/2019 cũng như quá trình thực hiện hợp đồng giữa BacAbank và các bị đơn là có căn cứ. Việc các bị đơn không trả được nợ cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở và có căn cứ chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải trả nợ cho nguyên đơn số tiền gốc và lãi suất như nguyên đơn yêu cầu.

Xét yêu cầu xử lý đối với tài sản thế chấp trong trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ là 01 xe ô tô, loại xe: Ô tô tải thùng đông lạnh, nhãn hiệu: HUYNDAI, số chỗ ngồi: 03 chỗ ngồi, màu sơn: trắng, số khung: RNIJIA175HLJ05795, số máy: D4DBHJ654423, biển số: 88C-176.74, năm sản xuất: 2017, nước sản xuất: Việt Nam, trọng tải: 7500kg, giấy chứng nhận đăng ký xe số 051415 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 29/11/2019 mang tên Nguyễn Đình T. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc ký hợp

đồng thể chấp đối với tài sản trên dựa trên cơ sở tự nguyện của các bên, không vi phạm các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng theo quy định của Bộ luật dân sự. Về hình thức và nội dung đều được đăng ký giao dịch bảo đảm, công chứng, chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền và tuân thủ các quy định của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc xử lý phát mại tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô tải nêu trên để thu hồi nợ theo quy định tại Khoản 1 Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu của BacAbank về việc: Nếu số tiền sau khi xử lý các tài sản thế chấp không đủ thanh toán trả nợ cho BacAbank thì bị đơn vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho BacAbank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Hội đồng xét xử xét thấy: tại Điểm 8.2.4 Khoản 8.2 Điều 8 Hợp đồng thế chấp ngày 29/11/2019 hai bên thỏa thuận:

“8.2. Bên B có nghĩa vụ:

...8.2.4. Dùng mọi tài sản, nguồn thu khác để trả tiếp số tiền nợ còn thiếu cho bên A nếu TSTC sau khi xử lý không đủ để thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm”.

Việc thỏa thuận như trên của các bên là hoàn toàn tự nguyện nên yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ cần được chấp nhận.

[5] Về án phí: Yêu cầu của BacAbank được chấp nhận nên BacAbank không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: $372.559.043đ \times 5\% = 18.628.000đ$ (làm tròn).

[6] Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông T, bà H phải nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.200.000đ. Do BacAbank đã tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.200.000đ nên ông T, bà H phải có trách nhiệm trả cho BacAbank số tiền trên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 24, Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 299, 351, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của BacAbank đối với ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H.

Buộc ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H phải thanh toán cho BacAbank tổng số tiền là 372.559.043đ, (trong đó: nợ gốc là 342.205.000đ, nợ lãi trong hạn là 23.978.149đ, nợ lãi quá hạn 6.375.894đ) tính đến hết ngày 04/5/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/5/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 530/2019/HĐTD-BacAbank ngày 29/11/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 02/12/2019.

Trường hợp ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì BacAbank có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản sản đã thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 530/2019/HĐTC.060 ngày 29/11/2019, gồm: 01 xe ô tô tải (loại xe: Ô tô tải thùng đông lạnh, nhãn hiệu: HUYNDAI, số chỗ ngồi: 03 chỗ ngồi, màu sơn: trắng, số khung: RNIJIA175HLJ05795, số máy: D4DBHJ654423, biển số: 88C-176.74, năm sản xuất: 2017, nước sản xuất: Việt Nam, trọng tải: 7500kg, giấy chứng nhận đăng ký xe số 051415 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 29/11/2019 mang tên Nguyễn Đình T).

Trường hợp, sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán trả nợ cho BacAbank thì ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho BacAbank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Về án phí: Ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H phải chịu 18.628.000đ án phí dân sự sơ thẩm .

Trả lại BacAbank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006110 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị H phải chịu 1.200.000đ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ông T, bà H có trách nhiệm trả lại cho BacAbank số tiền 1.200.000đ đã tạm ứng.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Nga